TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2026/HS-ST
Ngày 19-6-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Hải Đoàn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Xuân Tuấn.

Bà Vũ Thị Cúc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Văn Đông - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2026, tại Trường Tiểu học Tân Thành, thuộc xã Tân Thành, tỉnh Lạng Sơn, xét xử lưu động công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 72/2026/TLST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2026/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2026, đối với bị cáo:

Dương Ngọc H, sinh ngày 18 tháng 10 năm 1966, tại tỉnh Bắc Ninh. Nơi thường trú: Thôn D, xã T, tỉnh Bắc Ninh; nơi ở hiện tại: Thôn A, xã H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 6/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Đàm T (đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ (đã chết); vợ con chưa có; tiền án: có 01 tiền án (Bản án số: 615/HSST ngày 20/12/1999, của Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản của công dân); tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 10/02/2022, Công an thị trấn Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, xử phạt vi phạm hành chính đã được xoá; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/10/2025, bị tạm giam từ ngày 14/10/2025 đến nay. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông Nông Thanh T1, sinh năm 1980. Vắng mặt.

2. Ông Hoàng Văn S, sinh năm 1977. Vắng mặt.

3. Ông Triệu Trung K, sinh năm 1993. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Ngọc H là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy và làm bảo vệ Bến xe Quỳnh K địa chỉ thôn A, xã H, tỉnh Lạng Sơn. Từ tháng 9/2025, Dương Ngọc H nhiều lần mua ma túy về sử dụng và bán, cụ thể:

Khoảng cuối tháng 9/2025, Dương Ngọc H đi xe khách từ xã H, tỉnh Lạng Sơn đến khu vực ngã tư xã K, tỉnh Bắc Ninh mua 04 gói ma túy của một người đàn ông không quen biết với giá 500.000 đồng. Huấn mang ma túy đến khu vực hàng rào phía sau bến xe, bán 04 lần, mỗi lần 01 gói ma tuý với giá 200.000 đồng, trong đó H nhớ được bán 02 lần như sau: Lần thứ nhất ngày 01/10/2025, H bán 01 gói ma túy cho Nông Thanh T1; lần thứ hai ngày 06/10/2025, H bán 01 gói ma túy cho Hoàng Văn S.

Ngày 07/10/2025, Dương Ngọc H tiếp tục đi xe ôm đến xã B, tỉnh Bắc Ninh mua 01 gói ma túy giá 2.000.000 đồng với một người đàn ông không quen biết. H mang ma túy về phòng ở tại Bến xe Q, dùng dao lam chia nhỏ ma túy thành 12 phần rồi lấy giấy bạc gói lại. Sáng ngày 08/10/2025, H lấy 01 gói ma túy ra sử dụng bằng hình thức hít, sau đó H bán cho một nam thanh niên không quen biết 04 gói ma tuý với giá 800.000 đồng.

Khoảng 10 giờ ngày 08/10/2025, Triệu Trung K gọi điện hỏi mua ma túy để sử dụng, H hẹn đến hàng rào phía sau bến xe, sau đó H lấy 06 gói ma túy cho vào túi nilon đi ra chỗ hẹn. Hồi 10 giờ 20 phút, khi H mang ma túy đến điểm hẹn chuẩn bị bán cho K thì bị Công an bắt quả tang. Tạm giữ trên người Dương Ngọc H 800.000 đồng (số tiền bán ma tuý buổi sáng), 01 điện thoại nhãn hiệu LG màu trắng và 01 túi nilon màu trắng bên trong có 06 gói giấy bạc đều đựng chất bột màu trắng. Khám xét khẩn cấp phòng ở của Dương Ngọc H, phát hiện tạm giữ 01 gói giấy bạc, bên trong chứa chất bột màu trắng.

Kết luận giám định số: 883/KL-KTHS ngày 11/10/2025, của Phòng K1 Công an tỉnh L, kết luận toàn bộ số chất bột màu trắng thu giữ của Dương Ngọc H là chất ma túy Heroin có tổng khối lượng 0,652 gam (đã trừ bì), trong đó, số ma túy thu giữ trên người Huấn là 0,603 gam, thu tại nơi ở của H là 0,049 gam.

Với nội dung như trên Cáo trạng số: 20/CT-VKSLSN-KV ngày 01 tháng 6 năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Dương Ngọc H về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Dương Ngọc H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, các Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo

từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu huỷ 02 phong bì thư dán kín bên trong đựng chất ma túy còn lại sau giám định và các vỏ bao gói; tịch thu sung ngân sách 800.000 đồng và 01 điện thoại nhãn hiệu LG màu trắng; truy thu của bị cáo Dương Ngọc H 800.000 đồng bán ma túy chưa giao nộp để sung ngân sách. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng bị cáo đề nghị được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận. Trong các ngày 01, 06 và 08/10/2025, tại Bến xe Quỳnh K địa chỉ thôn A, xã H, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo Dương Ngọc H đã nhiều lần bán trái phép chất ma túy cho Nông Thanh T1, Hoàng Văn S, Triệu Trung K, ngoài ra bị cáo còn bán ma túy nhiều lần cho nhiều người khác nhưng không nhớ ngày bán và lai lịch của những người mua ma túy, với tổng số tiền bán ma tuý có được là 1.600.000 đồng. Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo Dương Ngọc H về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự, là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương, gây bất bình trong xã hội. Bị cáo nhận thức rõ ma túy là chất gây nghiện, có tác hại nghiêm trọng đến sức khỏe con người, là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, do đó cần phải xử lý nghiêm.

[4] Về nhân thân: Bị cáo là người sử dụng chất ma túy và có 01 tiền án chưa được xoá nên bị cáo là người có nhân thân xấu. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng, bị cáo phải chịu tình tiết tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét thấy, bị cáo là người có nhân thân xấu liên tiếp có hành vi phạm tội, điều đó cho thấy bị cáo là người coi thường pháp luật, khó giáo dục, cải tạo nên cần phải xử phạt nghiêm khắc, cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất

định để cải tạo, giáo dục bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống. Do vậy, xét lời luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và đề nghị mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Tại biên bản xác minh thể hiện bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đối với vật chứng 01 điện thoại nhãn hiệu LG màu trắng và số tiền 800.000 đồng là công cụ, phương tiện phạm tội, tiền do phạm tội mà có nên tịch thu sung quỹ; đối với 02 phong bì thư dán kín, bên trong đựng chất ma túy còn lại sau giám định và các vỏ bao gói là vật cấm hoặc không có giá trị cần tịch thu, tiêu hủy.

[8] Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, tịch thu của bị cáo Dương Ngọc H số tiền 800.000 đồng bán ma túy chưa giao nộp.

[9] Đối với người đã bán ma túy cho Dương Ngọc H, do không biết thông tin cụ thể của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, làm rõ. Đối với Hoàng Văn S, Nông Thanh T1, Triệu Trung K là người mua ma túy của bị cáo về sử dụng Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tách ra để xử lý theo quy định. Đối với chủ Bến xe Q không biết bị cáo bán ma túy nên không xem xét xử lý là có căn cứ.

[10] Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[11] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 46, điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Dương Ngọc H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Dương Ngọc H, 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/10/2025.

3. Về biện pháp tư pháp: Tịch thu của bị cáo Dương Ngọc H số tiền 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng), để nộp ngân sách Nhà nước.

4. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu huỷ: 02 phong bì thư dán kín, bên trong đựng chất ma túy còn lại sau giám định và các vỏ bao gói.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Số tiền 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng); 01 điện thoại nhãn hiệu LG màu trắng.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 - Lạng Sơn, chi tiết được mô tả theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 05 tháng 6 năm 2026. Số tiền 800.000 đồng đã nộp vào tài khoản Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn, theo Ủy nhiệm chi ngày /6/2025 của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý Công an tỉnh L*)*

5. Về án phí: Bị cáo Dương Ngọc H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm, để nộp ngân sách Nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND khu vực 4 - Lạng Sơn;
- Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 - Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Hải Đoàn